TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS- PT
Ngày: 24- 02- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tôn.

Ông Ngô Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 368/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2019/HS- ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1993 tại tỉnh Tiền G; nơi cư trú (HKTT): Số XXX, tổ XX, ấp Mỹ Phú X, xã Hậu Mỹ P, huyện Cái B, tỉnh Tiền G; Chỗ ở: Phòng trọ số XX, nhà trọ Vân M, số 1XX/XX, tổ XX, khóm X, phường X, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1970 (sống) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970 (sống); chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Ngày 16- 02- 2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27- 10- 2018, Trường Đại học Đ phát hiện có người thi hộ cho các sinh viên Nguyễn Văn Đ1 và Lê Thiện C trong kỳ thi Kiểm tra năng lực ngoại ngữ tiếng Anh bậc 2, 3 theo VSTEP khóa 31 ngày 27- 10- 2018 do Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học- Trường Đại học Đ tổ chức. Ngày 17- 12- 2018, Trường Đại học Đ có Công văn số 528/ĐHĐT- HCTH đề nghị làm rõ vụ việc làm giả Chứng minh nhân dân và các loại giấy tờ khác của Trường Đại học Đ để tráo người thi hộ môn tiếng Anh và Tin học. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp tiến hành điều tra làm rõ vụ việc như sau:

Lê Thị Mỹ D là sinh viên của Trường Đại học Đ đã hoàn thành chương trình học Sư phạm ngữ văn vào đầu năm 2017 đang chờ Trường xét cấp bằng tốt nghiệp. Trong thời gian học và tạm trú tại Phòng trọ số XX, nhà trọ Vân M, số XXX/XX, Tổ XX, khóm X, Phường X, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, D biết nhiều sinh viên của Trường Đại học Đ nhiều lần thi không đạt chứng chỉ Tiếng Anh và Tin học để đủ điều kiện hoàn thành chương trình học của Trường nên chưa được xét cấp bằng tốt nghiệp. Là sinh viên của trường, D biết việc cấp Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, thủ tục và hình thức kiểm tra trước khi vào phòng thi lấy Chứng chỉ tiếng Anh, Tin học tại Trường Đại học Đ nên nảy sinh ý định tổ chức thay người thi hộ cho sinh viên có nhu cầu nhằm thu lợi bất Chính cho cá nhân.

Để thực hiện được ý định của mình, D tạo và sử dụng nhiều tài khoản Facebook tên: "Amy", "Chánh G"; tài khoản Zalo "Chanh G", "Mùa Thu Cho E", "Mùa Thu Cho A", "Mùa Thu Cho B1" đăng thông tin tìm người giỏi Tiếng Anh, Tin học để thi hộ và người cần thi hộ. Khi tìm được người cần thi hộ thì D nhận Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, ảnh 2x3, ảnh 4x6 và tiền đặt cọc từ 500.000 đồng trở lên (số tiền còn lại đến ngày thi giao đủ cho D).

Ngoài việc sử dụng các tài khoản mạng xã hội đã đăng ký và các tài khoản gmail "zzzzzzzz.com", "wwwwww.com" để trao đổi, gửi tài liệu, hình ảnh của sinh viên thuê thi hộ, người thi hộ và hướng dẫn sinh viên thuê thi hộ, người thi hộ dùng số hiệu 999 nhắn tin, khi nào D trả lời 333 thì nói chuyện, D đề phòng Công an theo dõi việc làm sai phạm của mình. Ngoài ra, D còn yêu cầu người thi hộ không được làm bài thi điểm 8 hoặc 9 vì sinh viên thi phần Nói thường điểm thấp (1 hoặc 2), nếu số điểm các phần chênh lệch cao sẽ dễ bị nghi ngờ thi hộ.

D thực hiện làm giả Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi như sau: D thuê Võ Văn Q, sinh năm 1959, ngụ khóm X, Phường X, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (chủ tiệm chụp hình Q N) ở trước cổng Trường Đại học Đ chỉnh sửa ảnh 2x3 và 4x6 của người thi hộ cho phù hợp kích cỡ, sau đó D bóc tách ảnh 2x3 và 4x6 của sinh viên dán trên Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi thay bằng ảnh của người thi hộ, D sử dụng mực màu Đ1 vẽ lên thành hình dấu giáp lai khớp với hình dấu Trường Đại học Đ. Thi xong, D bóc tách ảnh 2x3 và 4x6 của người thi hộ trên Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi thay bằng ảnh của sinh viên và thuê anh Q ép nhựa Chứng minh nhân dân để trả lại cho sinh viên. Ngoài ra, D còn nhiều lần

cung cấp file ảnh cho anh Q chỉnh sửa thay kiểu áo, phông nền theo yêu cầu của D, khi làm cho D, anh Q lưu các ảnh này trong máy vi tính của mình tại thư mục "E". Trong quá trình điều tra, anh Q cung cấp file ảnh này, kết quả đối chiếu các ảnh này giống với ảnh lưu trong Thẻ nhớ của D thu giữ khi khám xét chỗ ở.

Để làm giả Thẻ sinh viên, D nhờ anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1984 ngụ ấp Tịnh M1, xã Tịnh T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (chủ tiệm chụp hình Hiền D1) đối diện Trường Đại học Đ làm Thẻ sinh viên cho những người thi hộ. D1 scan mặt trước, mặt sau Thẻ sinh viên và chụp ảnh trực tiếp người thi hộ lưu thành file hình ảnh vào máy vi tính, sau đó D1 sử dụng phần mềm Photoshop xử lý và dán ảnh người thi hộ đè lên ảnh của sinh viên trên Thẻ sinh viên, giữ nguyên thông tin cá nhân và mã vạch. Sau khi xử lý xong, D1 in mặt trước, mặt sau Thẻ sinh viên bằng giấy Canon và ép hai mặt lại thành Thẻ sinh viên giống như Thẻ sinh viên trường cấp. Tuy nhiên, khi làm được vài Thẻ sinh viên, D1 sợ D sử dụng vào mục đích trái pháp luật nên từ chối không tiếp tục làm cho D nữa.

Sau đó, D tự chụp hình mặt trước, mặt sau Thẻ sinh viên, rồi dùng phần mềm xử lý ảnh, thay ảnh trên Thẻ sinh viên bằng ảnh của người thi hộ. Tiếp theo, D chép các tập tin ảnh Thẻ sinh viên đã chỉnh sửa, đến tiệm chụp hình Q N in mặt trước, mặt sau của Thẻ sinh viên bằng giấy in hình Canon, sau đó D tự ép hai mặt có kích thước và độ dầy tương tự Thẻ sinh viên thật.

D hướng dẫn người thi hộ trình Thẻ sinh viên giả và Thẻ dự thi vào phòng thi và khi chụp ảnh nhận diện, giáo viên có yêu cầu mới trình Chứng minh nhân dân để hạn chế việc phát hiện sử dụng giấy tờ giả, do vậy đa số sinh viên chụp ảnh nhận diện đều cầm Thẻ sinh viên giả. Khi vụ việc bị phát hiện, D xóa các tài khoản Facebook, Zalo nêu trên cùng tài liệu lưu trữ và thay đổi số điện thoại di động để che giấu hành vi phạm tội. Mặt khác, D chủ động liên lạc, gặp gỡ các sinh viên thi đợt ngày 27- 10- 2018 yêu cầu không được khai D tổ chức thi hộ, nếu khai ra D thì sẽ không lấy được tiền mà còn bị phạt tù và phạt tiền, đồng thời hướng dẫn sinh viên cách khai báo gian dối không đúng sự thật.

Bằng việc thực hiện làm giả các giấy tờ trên, trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 10 năm 2018, D đã tổ chức thay đổi người thi hộ cho 32 sinh viên Trường Đại học Đ dự thi các chứng chỉ Tiếng Anh, Tin học do Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học, Trường Đại học Đ tổ chức, cụ thể như sau:

1. **Nguyễn Văn Đ1**, sinh ngày 01- 10- 1994 ngụ xã Hồ Thị K, huyện Thới B2, tỉnh Cà M2- Lớp Đại học Sư phạm Toán 14B.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Viết khóa 31 chiều 27- 10- 2018 cho Nguyễn Văn Đ1 với giá 10.000.000 đồng. Đ1 đi cùng Lê Thiện C đến đưa D Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân và 02 ảnh 3x4, 02 ảnh 4x6 và 10.000.000 đồng. Sáng ngày 27- 10- 2018, Đ1 gặp D lấy lại Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi và Thẻ sinh viên để làm thủ tục thi phần Nói.

Thi xong, Đ1 đưa lại D Thẻ dự thi để chiều Trần Văn Đ2 (không rõ địa chỉ) thi hộ phần Nghe, Viết. Khi Đ2 làm thủ tục thi hộ cho Đ1, chụp ảnh nhận diện vào phòng thi thì bị nhà trường phát hiện lập biên bản xử lý, tạm giữ Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Đ1 nhưng ảnh của Đ2. Việc thi hộ bị phát hiện, D đã trả cho Đ1 10.000.000 đồng. Kết quả giám định Thẻ sinh viên mang tên Nguyễn Văn Đ1 là giả, được tạo thành bằng phương pháp in ảnh màu; Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ1 đã bị thay ảnh.

2. **Lê Thiện C**, sinh năm 1996, ngụ xã Vĩnh B3, huyện Chợ L, tỉnh Bến T1- Lớp Đại học Sư phạm Toán 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Viết cho Lê Thiện C vào chiều ngày 27- 10- 2018 giá 10.000.000 đồng. D dự định sẽ tổ chức thi hộ cho C vào tháng 8- 2018 nên C đã đưa cho D 5.000.000 đồng vào ngày 25- 7- 2018. Do nhà trường thay đổi cách nhận diện vào phòng thi nên D dời việc thi hộ cho C vào 27- 10- 2018. Trước ngày thi C đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi và 5.000.000 đồng còn lại cho D. Sáng ngày 27- 10- 2018, D đưa lại Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên cho C để C tự thi phần Nói. Thi xong phần Nói, C đưa lại Thẻ dự thi cho D để D đưa cho một người tên Lê Q1 (không rõ nhân thân) để thi hộ phần còn lại cho C. Ngày 31- 10- 2018, C bị nhà trường phát hiện việc nhờ người thi hộ nên lập biên bản vi phạm, D đã trả lại C 10.000.000 đồng và Chứng minh nhân dân kết quả giám định Chứng minh nhân dân của C không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. Trong việc giao dịch giữa C và D đều có sự chứng kiến của Đ1.

3. **Huỳnh Thị Quỳnh G1**, sinh năm 1995, ngụ xã Long A1, huyện Long H2, tỉnh Vĩnh L1- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 14A. Người thi hộ: Trần Hồng N1, sinh ngày 28- 8- 1996, ngụ xã Tân P, huyện Thới B2, tỉnh Cà M2.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 toàn phần (04 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết) khóa 31 ngày 27- 10- 2018 cho Huỳnh Thị Quỳnh G1 giá 17.000.000 đồng. G1 đưa trước Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi và 8.500.000 đồng cho D, ngày 27- 10- 2018 đưa D 8.500.000 đồng còn lại. D thực hiện việc làm giả tất cả các giấy tờ trên có nội dung tên Huỳnh Thị Quỳnh G1 nhưng ảnh Trần Hồng N1, rồi đưa cho N1 thi hộ cho G1. Sau khi thi xong, D trả lại Thẻ sinh viên và Chứng minh nhân dân cho G1, kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân bị bóc tách, thay ảnh. Khi thi đạt Chứng chỉ tiếng Anh B1 cho G1, D trả công cho N1 2.000.000 đồng, D hưởng lợi 15.000.000 đồng.

4. **Cao Tuyết N2**, sinh năm 1996, ngụ xã Hậu Mỹ T2, huyện Cái B, tỉnh Tiền G1- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 14B. Người thi hộ Nguyễn Huỳnh Lan T2, sinh năm 1998, ngụ xã Mỹ Đ2, huyện Châu P, tỉnh An G1.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 31 ngày 27- 10- 2018 cho Cao Tuyết N2 giá 12.000.000 đồng. N2 gửi Chứng

minh nhân dân, Thẻ sinh viên, 02 ảnh 4x6 và 02 ảnh 2x3 mặc áo màu Đ1 và chuyển 2.000.000 đồng qua Bưu điện huyện Cái B cho D. D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Cao Tuyết N2 nhưng ảnh Nguyễn Huỳnh L T2, rồi đưa cho T2 thi hộ cho N2. Sau buổi thi sáng, D trả lại Thẻ sinh viên cho N2, N2 đưa cho D 10.000.000 đồng còn lại. N2 đến phòng trọ của D lấy Thẻ dự thi để chiều thi phần Nói, N2 thấy D lấy ảnh 4x6 của mình dán vào Thẻ dự thi và dùng mực màu Đ1 vẽ hình dấu Trường Đại học Đ lên ảnh cho khớp với phần hình dấu trên giấy để N2 sử dụng thẻ dự thi thi phần Nói.

Trong quá trình điều tra, N2 giao nộp 01 Chứng minh nhân dân không có ảnh đóng dấu giáp lai, do D đã thay ảnh, không còn ảnh lúc đầu. Kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân mang tên Cao Tuyết N2 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. N2 cung cấp 01 đĩa DVD chứa file MP4 video thời lượng 14 phút 15 giây; 05 tờ giấy A4 thể hiện nội dung trao đổi giữa N2 và D liên quan việc thi hộ, làm giấy tờ giả và N2 đòi lại tiền.

Khi thực hiện hành vi lần này, D trả công cho T2 1.500.000 đồng, D hưởng lợi 10.500.000 đồng. Trong quá trình điều tra, T2 đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất Cnh này.

5. **Nguyễn Thị Diễm T3**, sinh N2y 18- 5- 1996, ngụ xã Đồng T2, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14G. Người thi hộ: Quách Thoại N3, sinh ngày 06- 5- 1994, ngụ Phường XX, Quận Bình T2, Thành phố Hồ Chí Minh.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nói, Viết khóa 31 ngày 27- 10- 2018 giá 12.000.000 đồng cho Nguyễn Thị Diễm T3. T3 đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi và Thẻ sinh viên cùng 1.000.000 đồng cho D. Sáng ngày 27- 10- 2018, T3 gặp D đưa 11.000.000 đồng còn lại, D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Nguyễn Thị Diễm T3 nhưng ảnh là của Nhã. D nhờ T3 đưa các giấy tờ trên cho N3 thi hộ cho T3. Sau khi thi xong Nhã trả các giấy tờ lại cho D, nhưng D không trả lại cho T3. Lần này, D trả công cho Nhã 1.000.000 đồng, Nhã đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính này trong quá trình điều tra. Phần còn lại 11.000.000 đồng D hưởng lợi.

6. **Nguyễn Thị Cẩm G2**, sinh năm 1995, ngụ xã Tân L2, huyện Bình T4, Vĩnh L- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14D. Người thi hộ: Hoàng Đông G2, sinh năm 1991, ngụ tổ XX, Chính G3, quận Thanh K1, thành phố Đà Nẵng.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Viết khóa 31 ngày 27- 10- 2018 cho Nguyễn Thị Cẩm G2, Cẩm G2 không nhớ số tiền thuê thi hộ. Trước ngày thi Cẩm G2 đưa chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi và Thẻ sinh viên cho D, D thực hiện việc làm giả Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Cẩm G2 nhưng ảnh của Đông G2, Đông G2 đã thực hiện thi hộ cho Cẩm G2. Sau khi thi xong D chỉ trả Chứng minh nhân dân và Thẻ sinh viên cho

Cẩm G2, kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách, thay ảnh.

Lần này, D trả công cho Đông G2 1.800.000 đồng, do không xác định số tiền Đông G2 thuê D tổ chức thi hộ vì vậy lấy số tiền 1.800.000 đồng Hoàng Đông G2 được nhận là số tiền D nhận thu lợi bất chính. Hoàng Đông G2 nhận đã thi hộ 02 lần được trả 4.300.000 đồng tiền công và đã tự nguyện giao nộp, nhưng D không thừa nhận và Cơ quan điều tra không chứng minh được lần thi hộ lần đầu của Đông G2.

7. **Nguyễn Chí H3**, sinh ngày 16- 4- 1995, ngụ xã Thạnh P2, huyện Thạnh H3, tỉnh Long An- Sinh viên lớp Đại học Giáo dục Thể chất 14A. Người thi hộ: Châu Thiên N4, sinh ngày 12- 6- 1996, ngụ XX/XX Trần Hưng Đ3, thành phố Long X, tỉnh An Giang.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 31 sáng ngày 27- 10- 2018 cho Nguyễn Chí H3 giá 12.000.000 đồng. H3 cung cấp cho D giấy Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, 02 ảnh 4x6 và 2.000.000 đồng. D thực hiện việc làm giả Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí H3 nhưng ảnh của Châu Thiên N4. Sau khi thi xong N4 không đưa lại D Thẻ dự thi nên D đưa cho H3 Thẻ dự thi mới viết lại nội dung, H3 sử dụng Thẻ dự thi mới vào thi phần Nói vào chiều ngày 27- 10- 2018, thi xong H3 đưa D 10.000.000 đồng và nhận lại Chứng minh nhân dân. Theo kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân của Nguyễn Chí H3 đã bị bóc tách. Quá trình điều tra, N4 đã cung cấp 16 tờ giấy A4 thể hiện nội dung nhắn tin trao đổi liên quan đến việc thi hộ giữa N4 và D.

Lần thi này, D trả công cho N4 2.700.000 đồng, số tiền trên N4 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, D hưởng lợi 9.300.000 đồng.

8. **Mai Thanh L1**, sinh ngày 13- 7- 1996, ngụ xã Hòa L3, huyện Tam B2, tỉnh Vĩnh L1- Lớp Đại học Giáo dục Thể chất 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Đọc, Viết cho Mai Thanh L1 vào chiều ngày 27- 10- 2018 giá 12.000.000 đồng. L1 đưa cho D Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân, 01 ảnh 3x4, 02 ảnh 4x6 và 1.000.000 đồng. D thực hiện làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp cho một người nam (không rõ họ tên và địa chỉ) vào làm thủ tục chụp hình nhận diện vào thi hộ cho L1. Sau buổi thi L1 đưa thêm cho D 11.000.000 đồng, D viết giấy vay tiền của L1 12.000.000 đồng và trả lại L1 Chứng minh nhân dân. Kết quả giám định Chứng minh nhân dân của L1 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

9. **Mai Thành L3,** sinh ngày 09- 5- 1996, ngụ xã Đức T5, huyện Tánh L4, tỉnh Bình T5- Lớp Đại học Giáo dục Thể chất 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Đọc, Viết vào sáng ngày 27- 10- 2018 cho Mai Thành L3 giá 11.000.000 đồng. L3 đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, 03 ảnh 4x6 và 500.000 đồng. D thực hiện làm giả các giấy tờ trên sắp xếp người nam (không rõ họ tên và địa chỉ) vào làm thủ tục thi hộ cho L3. Sau khi thi xong buổi sáng D đưa lại cho L3 thẻ dự thi để L3 thi phần Nói vào buổi chiều. Hai ngày sau L3 đưa thêm cho D 10.500.000 đồng, D trả lại L3 Chứng minh nhân dân. Kết quả giám định kết L3 Chứng minh nhân dân của L3 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. Trong quá trình điều tra, L3 giao nộp 07 trang tài liệu tin nhắn có nội dung trao đổi về việc thi hộ, D thông tin việc trang bị thiết bị thông minh hỗ trợ thí sinh thi không cần sử dụng người thi hộ vào phòng thi. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 11.000.000 đồng.

10. **Võ Thị Giáng K**, sinh ngày 15- 8- 1996 ngụ xã Khánh Thạnh T4, huyện Mỏ Cày B3, tỉnh Bến Tre- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14G.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Viết khóa 31 ngày 27- 10- 2018 cho Võ Thị Giáng K giá 12.000.000 đồng. K đi cùng Nguyễn Phương H3 đến Phòng trọ của D đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, 02 ảnh 4x6 và 8.000.000 đồng. D dặn K khi dán ảnh vào Thẻ dự thi thì dán ít hồ và nhẹ tay để D gỡ thay ảnh người thi hộ cho dễ. Sáng ngày 27- 10- 2018, K đến phòng trọ của D lấy Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên để thi phần Nói, sau khi thi xong K đi cùng Cao Tuyết N2 đưa lại Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi và 4.000.000 đồng cho D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho K. Trong quá trình điều tra, K cung cấp 06 tờ giấy A4 thể hiện nội dung tin nhắn trao đổi liên quan việc thi hộ giữa D và K. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

11. **Phan Nguyễn Huỳnh N5**, sinh ngày 06- 4- 1996, ngụ xã An T2, huyện Mỏ Cày N6 tỉnh Bến Tre- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 khóa 31 ngày 27- 10- 2018, phần Nghe, Đọc, Viết cho Phan Nguyễn Huỳnh N5, giá 13.000.000 đồng. Ngày 21- 10- 2018, N5 cùng Đoàn Vũ B, Võ Thị Giáng K đến phòng trọ của D, N5 đưa 2.000.000 đồng cho D. Ngày 26- 10- 2018, N5 cùng Bình đến phòng trọ đưa D 11.000.000 đồng và Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, 02 ảnh 4x6. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác vào phòng thi thi hộ cho N5. N5 nhận lại Thẻ dự thi đã bị D thay ảnh mặc áo màu trắng, thành ảnh N5 mặc áo sọc để thi phần Nói, kết quả giám định kết luận, ảnh trên Thẻ dự thi bị bóc tách. Trong quá trình điều tra, N5 và B2 cung cấp 02 tờ giấy A4 thể hiện nội dung tin nhắn trao đổi giữa B2 và D liên quan đến việc thi hộ của N5. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải

có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 13.000.000 đồng.

12. **Huỳnh Thị Mỹ H5**, sinh ngày 25- 5- 1996, ngụ ấp Công T6, xã Bình P1, huyện Tân H6, tỉnh Đồng Tháp- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 31, ngày 27- 10- 2018 cho Huỳnh Thị Mỹ H5 giá 12.000.000 đồng. H5 đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, ảnh và 1.000.000 đồng cho D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp thi hộ cho H5. H5 gặp D đưa 11.000.000 đồng còn lại nhưng D chưa trả Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi cho H5. Trong quá trình điều tra H5 cung cấp 03 trang tài liệu thể nội dung tin nhắn trao đổi qua Zalo giữa H5 "O" và D "Mùa Thu Cho A" việc D tổ chức thi hộ cho H5. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

13. **Phan Thị Bảo Y,** sinh ngày 27- 8- 1992, ngụ phường Mỹ T, thành phố L1 X, tỉnh An Giang học Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 14C. Người thi hộ: Trần Hồng N1.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 29 ngày 18- 8- 2018 cho Phan Thị Bảo Y, giá 10.000.000 đồng. Ngày 25- 7- 2018, Y chuyển 2.000.000 đồng vào tài khoản của D, D nhận được tiền ghi vào sổ và chụp hình gửi qua Zalo cho Y. Y đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên cho D. D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Phan Thị Bảo Y nhưng ảnh Trần Hồng N1, rồi đưa cho N1 thi hộ cho Y. Sau ngày Thi, Y nhờ bạn tên Thái Kim H7 gửi vào tài khoản của D 8.000.000 đồng. Quá trình điều tra, N1 giao nộp 01 Thẻ dự thi mang tên Phan Thị Bảo Y có dán ảnh của N1; Y nộp 01 Chứng minh nhân dân (theo kết luận giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách) và cung cấp 03 trang tài liệu thể hiện nội dung tin nhắn trao đổi việc thi hộ giữa Y và D. Lần phạm tội này, D đã tổ chức cho N1 thi Chứng chỉ tiếng Anh A2 cho Y, D trả công cho N1 2.000.000 đồng, D còn hưởng lợi 8.000.000 đồng.

14. **Đàm Thị Hương T7**, sinh ngày 10- 2- 1995, ngụ xã Ea P huyện K, tỉnh Đ- Lớp Đại học Giáo dục tiểu học 14L. Người thi hộ: Nguyễn Huỳnh Lan T2.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 khóa 29 ngày 18- 8- 2018 phần Nghe, Đọc, Viết cho Đàm Thị Hương T7 giá 10.000.000 đồng. T7 chuyển 1.000.000 đồng cho D, chuyển hình Thẻ sinh viên qua Zalo. Sau đó trực tiếp đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi và 9.000.000 đồng cho D. Sáng ngày thi, T7 gặp D nhận lại Thẻ dự thi, Chứng minh nhân dân để làm thủ tục thi phần Nói, thi xong Thơm đưa lại D những giấy tờ trên. D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Đàm Thị Hương T7 nhưng ảnh của T2, rồi đưa cho T2 thi hộ cho T7. Sau khi thi, D chỉ trả lại T7 Chứng minh nhân dân. Trong lần phạm tội này, D đã tổ chức cho T2 thi hộ cho T7, D trả công cho T2 1.500.000 đồng, số tiền trên T2 đã tự nguyên giao nộp, riêng D hưởng lợi 8.500.000 đồng.

15. **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh ngày 19- 2- 1995, ngụ xã Long P, huyện Tam B2, tỉnh Vĩnh Long- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14B. Người thi hộ: Quách Thoại N7.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 khóa 29 ngày 18- 8- 2018 phần Đọc, Viết cho Nguyễn Thị Mỹ D giá 10.000.000 đồng. Nguyễn Thị Mỹ D gửi Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, 02 ảnh 4x6 cho Phạm Thị Huyền T8 đưa cho bị cáo D. Ngày 03- 8- 2018, Nguyễn Thị Mỹ D chuyển 2.000.000 đồng vào tài khoản của bị cáo D. Sáng ngày 18- 8- 2018, Mỹ D gặp bị cáo D nhận lại giấy tờ để làm thủ tục thi phần Nói. Thi xong, Nguyễn Thị Mỹ D đưa Thẻ dự thi và 8.000.000 đồng cho bị cáo D. Bị cáo D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Nguyễn Thị Mỹ D nhưng ảnh của Nhã, rồi đưa cho N7 làm thủ tục để thi hộ cho Mỹ D. Sau khi Nhã thi xong, bị cáo D chỉ đưa lại Chứng minh nhân dân cho Nguyễn Thị Mỹ D, D làm mất xin cấp lại Chứng minh nhân dân. Lần thi này, bị cáo D hưởng lợi 9.000.000 đồng vì trả công cho N7 1.000.000 đồng, số tiền trên N7 cũng đã tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra.

16. **Nguyễn Phương T9**, sinh năm 1995, ngụ ấp Cái Rắn X, xã Phú H8, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau- Lớp Đại học Giáo dục Mầm non 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 29 ngày 18- 8- 2018 cho Nguyễn Phương T9, giá 8.000.000 đồng. T9 đưa cho D Thẻ dự thi, Chứng minh nhân dân, ảnh thẻ 3x4, 4x6 và 8.000.000 đồng. Sáng ngày 18- 8- 2018, D đưa lại Thùy Chứng minh nhân dân và Thẻ dự thi để T9 làm thủ tục thi phần Nói, thi xong Thùy đưa các giấy tờ trên lại cho D, D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho T9. Sau đó, nhà trường kiểm tra phát hiện người khác thi hộ cho T9 nên D đã trả lại 8.000.000 đồng cho T9.

17. **Trần Thị Trường D2**, sinh ngày 15- 7- 1993, ngụ xã An Đ, huyện Ba T, tỉnh Bến Tre- Lớp Đại học Giáo dục mầm non 14F.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 toàn phần khóa 27 ngày 16- 6- 2018 cho Trần Thị Trường D2 giá 12.000.000 đồng. Ngày 04- 6- 2018, D2 chuyển vào tài khoản của D 12.000.000 đồng, Duy đưa D Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ Nghe, Đọc, Viết. D sợ bị phát hiện việc thi hộ yêu cầu D2 tự thi phần Nói vào buổi chiều. D trả lại D2 Chứng minh nhân dân và 4.000.000 đồng, do thấy Chứng minh nhân dân bị nhòe nên D2 đã làm thủ tục cấp đổi lại Chứng minh nhân dân mới. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 8.000.000 đồng.

18. **Năng Thị Mỹ N8**, sinh ngày 20- 6- 1995, ngụ xã Phước T, huyện Bác, tỉnh Ninh T- Lớp Đại học Giáo dục Tiểu học 14K.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Nói, Đọc, Viết khóa 26 ngày 26- 5- 2018 cho Năng Thị Mỹ N8 giá 12.000.000 đồng. N8 gửi Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi và ảnh cho bạn tên L5 đưa cho D. Ngày 15- 5- 2018 và 25- 5- 2018 N8 chuyển 12.000.000 vào tài khoản của D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho N8. Sau khi thi xong, D gửi Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên cho N8. Kết quả giám định kết luận ảnh trên Chứng minh nhân dân bị bóc tách. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

19. **Đồng Thị Ngọc Kim L6**, sinh ngày 08- 3- 1995, ngụ Như B, huyện Phước T, tỉnh Ninh Thuận- Lớp Cao Đẳng Sư phạm 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nói, Nghe, Đọc, Viết khóa 23 ngày 20- 01- 2018 cho Đồng Thị Ngọc Kim L6 giá 12.000.000 đồng. Thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh Viettel, Lời chuyển cho D 5.000.000 đồng và Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân. L nhờ bạn tên N9 đưa cho D Thẻ dự thi. Sáng ngày 20- 01- 2018, L6 đưa cho D 6.000.000 đồng, Do D nợ T10 1.000.000 đồng nên kêu Lời đưa cho T10. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho L6. Sau khi thi xong, D trả lại Thẻ sinh viên và Chứng minh nhân dân. Kết quả giám định ảnh trên giấy Chứng minh nhân dân của L6 đã bị bóc tách. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

20. **Phú Thị T10**, sinh ngày 01- 8- 1996, ngụ xã Phước H, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận- Lớp Cao đẳng Sư phạm Văn 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Viết, khóa 22 ngày 23- 12- 2017 cho Phú Thị T10 giá 6.000.000 đồng. T10 đi cùng Lưu Thị Hồng N10 đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, ảnh thẻ và 1.000.000 đồng. Ngày 22- 12- 2017, T10 sử dụng thẻ ATM của anh ruột tên Phú Văn L chuyển vào tài khoản của D 11.000.000 đồng (trong đó của T10 5.000.000 đồng, của N10 6.000.000 đồng). D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho T10. D đưa lại Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, để T10 thi phần nói. Sau đó, D gửi Chứng minh nhân dân cho T10. Kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 6.000.000 đồng.

21. **Lưu Thị Hồng N10**, sinh ngày 22- 10- 1995, ngụ xã Phước T, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận- Lớp Cao đẳng Sư phạm Địa 14A.

D nhận tổ chức hộ thi Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 22 ngày 23- 12- 2017 cho Lưu Thị Hồng N10 giá 7.000.000 đồng và Chứng chỉ Tin học khóa 10 ngày 24- 12- 2017 giá 5.000.000 đồng. N10 cùng với T10 đưa

cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, 02 Thẻ dự thi, 08 ảnh 4x6, 04 ảnh 3x4 và 6.000.000 đồng. N10 nhờ T10 chuyển vào tài khoản của D 6.000.000 đồng. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho Nga. Ngày 24- 12- 2017, D tiếp tục bố trí người thi hộ Chứng chỉ Tin học cho N10, sau khi thi xong N10 gặp D lấy lại Chứng minh nhân dân, kết quả giám định kết luận ảnh trên Chứng minh nhân dân của N đã bị bóc tách, thay ảnh. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 13.000.000 đồng.

22. **Bá Thị Mỹ T11**, sinh ngày 30- 10- 1993, ngụ xã Phước H, huyện Ninh P, tỉnh Ninh T- Lớp Cao Đẳng Sư phạm Văn 14A.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Nói, Đọc,Viết khóa 21 ngày 25- 11- 2017 cho Bá Thị Mỹ T11 giá 11.000.000 đồng. T11 đưa D Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, 02 ảnh 3x4 và 5.500.000 đồng. T11 nhờ Lưu Văn P3 chuyển 5.500.000 đồng vào tài khoản của D. Sau khi thi xong, D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho T11, D trả lại ba loại giấy tờ trên nhưng T11 làm thất lạc và xin cấp lại Chứng minh nhân dân khác. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 11.000.000 đồng.

23. **Ngô Thị H5**, sinh ngày 10- 11- 1995, ngụ xã Hưng T, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: Phường An H, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp- Lớp Cao đẳng Giáo dục mầm non 14B.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh B1 toàn phần vào ngày 25- 11- 2017 cho Ngô Thị H5 giá 12.000.000 đồng, thi Chứng chỉ Tin học ngày 26- 11- 2017 giá 3.000.000 đồng. H5 đưa D Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, 01 ảnh 4x6, 01 ảnh 3x4, 2.500.000 đồng và cung cấp chữ viết, chữ ký. Ngày 14- 11- 2017, H5 chuyển 5.767.000 đồng vào tài khoản của D (cộng với tiền nhờ scan ảnh còn thừa là đủ 6.000.000 đồng). Ngày 24- 11- 2017, H5 chuyển 6.500.000 đồng vào tài khoản của D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho H5. D trả lại Chứng minh nhân dân và Thẻ dự thi cho H5, H5 làm thất lạc Thẻ dự thi. Kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách, thay ảnh. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 15.000.000 đồng.

24. **Thạch Ngọc Hoàng H9**, sinh ngày 15- 8- 1993, ngụ xã Phước H, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuân- Lớp Cao đẳng sư phạm Văn 14A.

D nhận tổ chức thi hộ chứng chỉ tiếng Anh B1 phần Nghe, Đọc, Viết, Nói khóa 18 ngày 23- 9- 2017 cho Thạch Ngọc Hoàng H9 giá 12.000.000 đồng. H9 gửi Phú Thị T10 đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, 02 ảnh 3x4 và 6.000.000 đồng. Ngày 22- 9- 2017, H9 chuyển vào tài khoản của D

6.000.000 đồng. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người khác thi hộ cho H9. Sau khi thi xong, D gửi Đồng Thị Ngọc Kim L Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi trả lại cho H9. H9 thấy Chứng minh nhân dân bị bung phần ép nhựa, bị bóc tách nên xin cấp lại Chứng minh nhân dân mới, Thẻ dự thi và Thẻ sinh viên H9 đã làm thất lạc. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

25. **Hồ Thị Diễm S**, sinh ngày 01- 02- 1996, ngụ xã Tân B, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp- Lớp Cao đẳng giáo dục mầm non 14B.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ tiếng Anh A2 phần Nghe, Đọc, Viết khóa 18 ngày 26- 8- 2017 cho Hồ Thị Diễm S giá 8.000.000 đồng. S đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, 02 ảnh thẻ và chuyển 4.000.000 đồng vào tài khoản của D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho S, buổi chiều S gặp D lấy lại Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi để thi phần Nói và đưa D 4.000.000 đồng còn lại. Thẻ sinh viên và Thẻ dự thi S đã để thất lạc, kết quả giám định kết luận ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách, thay ảnh. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 8.000.000 đồng.

26. **Nguyễn Thị Kim D3**, sinh ngày 09- 6- 1995, ngụ thị trấn Cái Tàu H, huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 13A.

D nhận tổ chức thi hộ TOEIC phần Nghe, Đọc khóa 51 ngày 25- 2- 2017 cho Nguyễn Thị Kim D3 giá 12.000.000 đồng. Ngày 07- 7- 2017, D3 chuyển vào tài khoản của D 5.800.0000 đồng. Sau đó D3 đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi, 04 ảnh 4x6 và 6.200.000 đồng cho D. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho D3. Thi xong D trả lại Chứng minh nhân dân cho D3. Kết quả giám định kết luận ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách. Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi D3 đã làm mất. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 12.000.000 đồng.

Thay người thi hộ chứng chỉ Tin học

27. **Dương Thị B4,** sinh ngày 19- 8- 1994, ngụ xã An Đ huyện Thạnh P, tỉnh Bến Tre- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 14A. Người thi hộ: Lê Thị Phượng V, sinh năm 1998, ngụ xã Mỹ Đ, huyện Châu P, tỉnh An Giang.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 19 ngày 28- 10- 2018 giá 7.000.000 đồng cho Dương Thị B4. B4 đưa cho D Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên và 01 ảnh 4x6 và 6.000.000 đồng. D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Dương Thị B4 nhưng ảnh của Lê Thị Phượng V, rồi đưa cho V thi hộ cho B4. Sau buổi thi, B nhờ anh ruột tên Dương Văn P chuyển

1.000.000 đồng vào tài khoản của D. D chỉ trả lại Chứng minh nhân dân cho B4. Kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân của B4 đã bị bóc tách. Quá trình điều tra, B4 cung cấp nội dung tin nhắn trao đổi đến việc thi hộ giữa B4 qua số tài khoản Zalo số 0347XXXXX và bị can tài khoản Zalo số 037662XXXXX cho Cơ quan An ninh điều tra. Lần thi này, D hưởng lợi 5.200.000 đồng vì trả công cho V 1.800.000 đồng, số tiền trên V cũng đã tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra.

28. **Huỳnh Văn H9,** sinh ngày 23- 01- 1996, ngụ xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh Tiền Giang- Lớp Đại học Giáo dục Thể chất 14A. Người thi hộ: Nguyễn Văn T10, sinh ngày 24- 01- 1998, ngụ xã Nhơn M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 29 ngày 28- 10- 2018, giá 5.500.000 đồng cho Huỳnh Văn H9. H9 đưa Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng nh nhân dân và 1.500.000 đồng cho D. D thực hiện việc làm giả Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân có nội dung tên Huỳnh Văn H9 nhưng ảnh của Tý xuất trình Thẻ dự thi và Thẻ sinh viên chụp ảnh nhận diện vào phòng thi hoàn thành bài thi hộ cho H9. Sau thi xong T trả lại các giấy tờ cho D, D trả lại Chứng minh nhân dân cho H9, H9 đưa D 4.000.000 đồng, kết quả giám định Chứng minh nhân dân của H9 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. D hưởng lợi 3.700.000 đồng vì trả công cho T 1.800.000 đồng, số tiền trên T cũng đã tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra.

29. **Đồng Văn H10**, sinh ngày 09- 7- 1991, ngụ xã Phước D, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận- Lớp Cao đẳng sư phạm Địa 12A. Người thi hộ: Võ Trọng T11, sinh ngày 11- 5- 1997, ngụ khóm Bình KhánhX , phường Bình K, thành phố, tỉnh An Giang.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 18 ngày 30- 9- 2018 giá 7.000.000 đồng cho Đồng Văn H10. H10 nhờ Ngô Nhật M2 đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên cho D, H10 đưa Thẻ dự thi cho D, Ngày 07- 9- 2018, H10 nhờ Thiên Não Bảo A chuyển 7.000.000 đồng cho D. D thực hiện việc làm giả Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên, Thẻ dự thi tên Đồng Văn H10 nhưng dán ảnh của T111 để T11 thi hộ cho H10. Thi xong T11 trả lại những giấy tờ trên cho D và được trả công 1.500.000 đồng. D đưa lại Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên cho Ngô Nhật M2 để M2 đưa lại cho H10, kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân bị bóc tách, thay ảnh.

Như vậy: Lê Thị Mỹ D đã thực hiện hành vi làm giả Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân và thẻ dự thi để T 11thi đạt Chứng chỉ Tin học cho H10, D trả công cho T11 1.500.000 đồng, Ngoài ra, T11 còn khai trước đó D có thuê T11 thi hộ Chứng chỉ Tin học cho 01 sinh viên khác nhưng không nhớ tên được trả công 1.500.000 đồng, T11 tự nguyên giao nộp số tiền 3.000.000 đồng. Vì vậy xác định D còn hưởng lợi lần này là 5.500.000 đồng.

30. **Phạm Huỳnh Dạ T12** sinh ngày 22- 12- 1996, ngụ xã Mỹ A, huyện Thạnh P, tỉnh Bến Tre. Người thi hộ Lê Thị Phượng V

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 18 ngày 30- 9- 2018 cho Phạm Huỳnh Dạ T12 giá 7.000.000 đồng. T12 đưa D Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân**,** 01 ảnh thẻ 4x6 và 1.000.000 đồng, D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Phạm Huỳnh Dạ T12 nhưng ảnh của Lê Thị Phượng V, rồi đưa cho V làm thủ tục vào phòng thi chụp ảnh nhận diện hoàn thành bài thi hộ cho T11. Sau ngày thi T11 đưa D 6.000.000 đồng. D trả lại Thẻ sinh viên, Chứng minh nhân dân. Kết quả giám định Chứng minh nhân dân của T11 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh. D hưởng lợi 5.200.000 đồng vì trả công cho V1.800.000 đồng, số tiền trên Vĩ cũng đã tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra.

31. **Nguyễn Thúy L7**, sinh ngày 12- 6- 1997, ngụ xã Tân Công C, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp- Lớp Cao đẳng sư phạm Văn 15A. Người thi hộ: Châu Thị Hoài T sinh ngày 05- 10- 1996, ngụ phường Lê M thành phố V, tỉnh Nghệ An.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 18 ngày 30- 9- 2018 giá 7.000.000 đồng cho Nguyễn Thúy L7. L7 sử dụng số điện thoại 01884233XXX tạo Zalo tên "DDDD" kết bạn với D tên "GGG". D kêu L7 viết thông tin cá nhân và ký tên lên tờ giấy, chụp ảnh gửi qua Zalo cho D để D gửi người thi hộ tập viết giống. Khi có Thẻ dự thi, Loan gửi Thẻ dự thi và Chứng minh nhân dân cho Báo Nữ Ái V đưa cho D. D thực hiện việc làm giả giấy tờ trên có nội dung tên Nguyễn Thúy L7 nhưng ảnh của T13, rồi đưa cho T13 thi hộ cho L7. Sau khi thi xong, T13 đưa lại các giấy tờ trên cho D, L7 gặp D đưa 7.000.000 đồng nhưng D không trả các giấy tờ trên cho L7. Quá trình điều tra, T13 và L7 đã cung cấp tài liệu nhắn tin trao đổi với D liên quan đến việc thi hộ. D hưởng lợi 5.200.000 đồng vì trả công cho T13 1.800.000 đồng, số tiền trên T13 cũng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

32. **Lý Thị Trúc L8**, sinh ngày 02- 12- 1994, ngụ xã Tây Y, huyện An B, tỉnh Kiên Giang- Lớp Cao đẳng Giáo dục Mầm non 13B.

D nhận tổ chức thi hộ Chứng chỉ Tin học khóa 12 ngày 25- 3- 2018 cho Lý Thị Trúc L8 giá 6.000.000 đồng. L8 đưa Chứng minh nhân dân, Thẻ sinh viên cho D và nhờ D nhận giùm Thẻ dự thi. Ngày 19- 3- 2018, L8 chuyển 3.140.000 đồng vào tài khoản của D. Ngày 25- 3- 2018, Linh gặp trực tiếp D đưa số tiền còn lại. D thực hiện việc làm giả các giấy tờ trên và sắp xếp người thi hộ cho L8. Sau khi thi xong, L8 nhận lại Chứng minh nhân dân. Kết quả giám định ảnh trên Chứng minh nhân dân đã bị bóc tách, thay ảnh. Thẻ sinh viên L8 đã làm thất lạc. D không trình bày tên người thi hộ và số tiền trả cho người thi hộ là bao nhiêu nên D phải có trách nhiệm giao nộp toàn bộ về số tiền 6.000.000 đồng.

Ngoài ra Lê Thị Mỹ D còn tổ chức thi hộ cho Đặng Hoành V3 nhưng hiện nay V3 đã xuất cảnh sang Nhật Bản nên chưa đủ căn cứ xác định D đã làm giả giấy tờ để thi hộ cho V3 vì vậy tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

D còn tổ chức cho Nguyễn Thị Diễm P3, Nguyễn Thị Diễm T9, Nguyễn Bá T2 thi hộ cho sinh viên nhưng không nhớ rõ đã thi hộ cho ai vào ngày nào. P3, T9, T2 đã tự nguyện giao nộp số tiền D trả công đã thi hộ người là 12.700.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 90 ngày 27- 01- 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã kết luận:

- Thẻ dự thi kiểm tra năng lực ngoại ngữ bậc 2, bậc 3 khóa 31 ngày 27- 10- 2018 họ tên Nguyễn Văn Đ1 ký hiệu A1 và thẻ dự thi họ tên Cao Tuyết N2 ký hiệu A2 so với mẫu dấu trường Đại học Đ ký hiệu M1 là do cùng một con dấu đóng ra, nhưng thẻ dự thi tên Cao Tuyết N2 đã bị thay ảnh.

- Thẻ sinh viên mang tên Nguyễn Văn Đ1 cần giám định ký hiệu A3 là giấy giả, được tạo thành bằng phương pháp in ảnh màu.

- 06 Giấy chứng minh nhân dân cần giám định có họ tên Phạm Huỳnh Dạ T12, sinh ngày 22- 12- 1996; Mai Thanh L3, sinh ngày 13- 7- 1996; Cao Tuyết N2, sinh ngày 16- 8- 1996; Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 01- 10- 1994; Huỳnh Văn H9, sinh ngày 23- 01- 1996 và Lê Thiện C, sinh ngày 20- 12- 1995 ký hiệu từ A4 đến A9 không còn nguyên vẹn, đã bị bóc tách ảnh.

Theo Kết luận giám định số 339 ngày 29- 4- 2019 của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thì:

- Thẻ dự thi năng lực ngoại ngữ khóa 29 ngày 18- 8- 2018 tên Phạm Thị Bảo Y ký hiệu A1 và thẻ dự thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin khóa 19 ngày 28- 10- 2018 tên Mai Thành L3 ký hiệu A2 so với mẫu cần giám định ký hiệu M là do cùng một con dấu đóng ra, ảnh trên hai thẻ không bị bóc tách.

- 14 giấy Chứng minh nhân dân cần giám định có họ tên Đồng Thị Ngọc Kim L6, sinh ngày 08- 3- 1995 ký hệu A3; Dương Thị B4, sinh ngày 19- 8- 1994 ký hiệu A4; Lý Thị Trúc L4, sinh ngày 02- 12- 1994 ký hiệu A5; Đặng Hoàng V3, sinh ngày 13- 9- 1996 ký hiệu A6; Phan Thị Bảo Y, sinh ngày 27- 8- 1992 ký hiệu A7; Nguyễn Chí H3, sinh ngày 16- 4- 1995 ký hiệu A8; Nguyễn Thị Kim D3, sinh năm 1995 ký hiệu A9; Mai Thành L3, sinh ngày 09- 5- 1996 ký hiệu A10; Nguyễn Thị Cẩm G, sinh ngày 01- 12- 1995 ký hiệu A11; Nguyễn Thị Quỳnh G4, sinh ngày 16- 5- 1995 ký hiệu A12; Ngô Thị H5, sinh ngày 10- 11- 1995 ký hiệu A13; Hồ Thị Diễm S, sinh ngày 10- 02- 1996 ký hiệu A14; Phú Thị T11, sinh ngày 01- 8- 1996 ký hiệu A15; Lưu Thị Hồng N10, sinh ngày 22- 10- 1995 ký hiệu A16 các ảnh trên các giấy Chứng minh nhân dân cần giám định ký hiệu A5, A6, A10, A11, A12, A13, A14, A16 đã bị bóc tách, thay ảnh. Các ảnh trên mẫu ký hiệu A3, A4, A7, A8, A9, A15 đã bị bóc tách, nhưng không đủ cơ sở

kết luận ảnh có bị thay hay không.

Theo Kết luận giám định số 273 ngày 13- 5- 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thì:

- Thẻ dự thi kiểm tra năng lực ngoại ngữ khóa 31 ngày 27- 10- 2018 tên Phan Nguyễn Huỳnh N5, sinh ngày 06- 4- 1996 ký hiệu A1 so với mẫu cần giám định M1 do cùng một con dấu đóng ra, ảnh trên mẫu A1 bị bóc tách.

- Chứng minh nhân dân tên Năng Thị Mỹ N8, sinh ngày 20- 6- 1995 ký hiệu A2 ảnh bị bóc tách, chưa đủ cơ sở kết luận ảnh có bị thay đổi; Chứng minh nhân dân tên Đồng Văn H7, sinh ngày 09- 7- 1991 ký hiệu A4 có bị bóc tách và thay đổi ảnh; Đàm Thị Hương T7, sinh ngày 10- 2- 1995 ký hiệu A3 ảnh không bị bóc tách.

- Giấy cho vay tiền đề ngày 25- 10- 2018 ký hiệu A5 chữ viết trên tài liệu giám định so với mẫu so sách do cùng một người viết ra.

Theo Kết luận giám định số 2170/C09B ngày 31- 5- 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Giám định dữ liệu hình ảnh, âm thanh thời gian 14 phút 15 giây ghi nội dung trò chuyện giữ Lê Thị Mỹ D và Cao Tuyết N2. Kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt dán, chỉnh sửa nội dung trong mẫu cần giám định. Hình ảnh tiếng nói của người phụ nữ xưng "*chị*" trong file mẫu cần giám định và hình ảnh, tiếng nói của bị cáo Lê Thị Mỹ D trong mẫu so sánh là của cùng một người. Nội dung thoại được chuyển thành văn bản.

Tổng cộng Lê Thị Mỹ D đã tổ chức hoàn thành thi hộ cho 32 sinh viên Trường Đại học Đ, mỗi trường hợp hoàn thành phần thi hộ D phải thực hiện việc làm giả Chứng minh nhân dân, Thẻ dự thi, Thẻ sinh viên. Từ đó có căn cứ kết luận từ tháng 02- 2017 đến tháng 10- 2018, qua 11 kỳ thi Kiểm tra năng lực ngoại ngữ tiếng Anh và 03 kỳ thi Tin học do Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học - Trường Đại học Đ tổ chức, bị cáo D đã thực hiện và tổ chức thực hiện việc làm giả 31 Chứng minh nhân dân (đối với Chứng minh nhân dân của Đàm Thị Hương T7 kết luận không có dấu hiệu bóc tách ảnh), 32 Thẻ sinh viên, 34 Thẻ dự thi (có 02 sinh viên thuê thi Chứng chỉ Tiếng anh và Tin học).

Đối với 12 người thi hộ, Cơ quan điều tra chứng minh được có 09 người đã thi hộ trong 32 lần thi và đã nhận của D 22.200.000 đồng. Những người thi hộ đã giao nộp 16.400.000 đồng (còn Trần Hồng N1 chưa nộp 4.000.000 đồng và Châu Thị Hoài T11 chưa nộp 1.800.000 đồng). Trong 09 người thi hộ có 02 người là Đông G1 và T cùng với Diễm P3, T2 và Diễm T 3cho rằng có thi hộ theo yêu cầu của D 05 lần nhưng không nhớ là thi cho ai và đã giao nộp lại số tiền 16.700.000 đồng, vì thế số tiền trên được trừ vào số tiền D phải nộp khắc phục.

Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính D nhận từ sinh viên thuê thi hộ là

320.300.000 đồng, D trả công cho người thi hộ 38.900.000 đồng (22.200.000 đồng + 16.700.000 đồng do những người thi hộ tự nguyện nhận và giao nộp), còn hưởng lợi là 281.400.000 đồng. D đã trả lại cho Đ1, C và T9 28.000.000 đồng nên hiện còn hưởng lợi 253.400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra thu giữ đồ vật, tài liệu, phong tỏa tài khoản như sau:

- Lê Thị Mỹ D mở tài khoản số 101005579185 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam chi nhánh Tây Tiền Giang. Theo kết quả Ngân hàng cung cấp sao kê chi tiết giao dịch từ 22- 6- 2017 đến 25- 12- 2018 phát hiện 16 người thuê thi hộ đã chuyển tiền vào tài khoản của Lê Thị Mỹ D để trả tiền thuê thi hộ Chứng nhận tiếng Anh, Tin học với tổng cộng là 93.707.000 đồng. Đến ngày 07- 01- 2019 tài khoản số 101005579185 còn 10.160.712 đồng, Cơ quan An ninh điều tra đã đề nghị Ngân hàng phong tỏa tài khoản để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vison, màu nâu, biển số 63B2- 205.74 do Lê Thị Mỹ D đăng ký sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, số kiểu máy SM-G610F/DS đã qua sử dụng và 02 sim số 0359189062, 0587779587 của Lê Thị Mỹ D.

- 01 (một) Thẻ Vietinbank có số thẻ 9704 1582 0519 9892 (số tài khoản 101005579185) của Lê Thị Mỹ D.

- 01 (một) tờ giấy, có ghi: "27/10/2018, P202 (1 ngày) 150.000, P305 (1 ngày ½) 220.000, P103 (1 ngày) 150.000, P304 (1 ngày) 180.000, P301 (1 ngày ½)270.000, P303 (1 ngày ½) 270.000 =1.240.000; P303 Bánh, nước 44.000, P301 5000, P305 17000, TC 66000; TCTP 1.240.000, 1.306.000, Trả 1.000.000, Còn 306.000, P304/1 chai cam 10.000, TC 3167.000; 28/10 P103 150.000, P305 150.000, TC 616.000".

- 11 (mười một) ảnh màu, kích cỡ 4x6cm; 06 (sáu) ảnh màu,cỡ 3x4 cm.

- 21 (hai mươi mốt) Chứng minh nhân dân của 21 sinh viên thuê thi hộ.

- 10 (mười) người thi hộ nộp 33.100.000 đồng (có danh sách kèm theo)

- 01 (một) Thẻ sinh viên mang tên Nguyễn Văn Đ1.

- 04 (bốn) Thẻ dự thi của Cao Tuyết N2; Phan Nguyễn Huỳnh N5; Nguyễn Văn Đ1; Phan Thị Bảo Y.

- 01 (một) thẻ nhớ Micro SD 1G (SD-CO1G TAIWAN).

- 01 (một) đĩa DVD chứa file MP4 video do Cao Tuyết N2 cung cấp.

- 01 (một) đĩa DVD-R nhãn hiệu "maxell" trên mặt đĩa có ghi "Lời khai".

- 01 (một) USB chứa file ảnh.

- 01(một) tờ giấy thể hiện D có vay tiền của Mai Thanh L1 12.000.000

đồng và 12 tờ giấy A4 in ảnh thẻ .

Trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Thị Mỹ D không thừa nhận hành vi làm giấy tờ giả để tráo người thi hộ nhằm che giấu hành vi phạm tội của bản thân. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận tài khoản Zalo "zzzz", tài khoản gmail "zzzzzzzzzzzz.com" và tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam: "101005579xxxx". Tài liệu điều tra chứng minh các tài khoản này được sử dụng để trao đổi việc thi hộ và nhận tiền của người thuê thi hộ và thẻ nhớ Micro SD 1G có lưu trữ hình ảnh người thuê thi hộ, người thi hộ là của bị cáo đăng lý quản lý và sử dụng. Bị cáo không thừa nhận lời khai của người thuê thi hộ, của người thi hộ, cùng với tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản án số 105/2019/HS- ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm a và c khoản 3 Điều 341; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 16- 02- 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 29 tháng 11 năm 2019, bị cáo Lê Thị Mỹ D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Mỹ D thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo khai rằng trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 10 năm 2018, qua 11 kỳ thi kiểm tra năng lực ngoại ngữ tiếng Anh, 03 kỳ thi tin học do Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học - Trường Đại học Đ tổ chức, bị cáo đã thực hiện việc thay ảnh trên 31 Chứng minh nhân dân, 34 Thẻ dự thi và làm giả 32 Thẻ sinh viên bằng phương pháp in ảnh màu để tráo người thi hộ cho sinh viên Trường Đại học Đ. Kết quả các sinh viên này đạt Chứng chỉ tiếng Anh, Tin học. Bị cáo thu lợi bất chính 320.300.000 đồng, bị cáo trả công cho người thi hộ 38.900.000 đồng, còn hưởng lợi 281.400.000 đồng. Bị cáo đã trả lại cho Đ1, C và Thùy 28.000.000 đồng, nên hiện còn hưởng lợi là 253.400.000 đồng. Bị cáo thừa nhận Bản án số 105/2019/HS-ST ngày 18- 11- 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo cho rằng trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo không khai báo là do nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, nay bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi của mình nên thừa nhận hành vi của bị cáo là có tội. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Lê Thị Mỹ D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo các điểm a và c khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, Tòa án đã xem xét bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên Tòa án cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do gia đình bị cáo có công với cách mạng. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ này phù hợp với việc xét xử sơ thẩm. Sau khi Tòa án sơ thẩm tuyên án, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo tác động gia đình nộp ngân sách 40.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi của bị cáo là có tội, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn đồng ý dùng các tài sản của bị cáo đang bị thu giữ để trừ vào tiền thu lợi bất chính còn lại mà bị cáo có trách nhiệm phải nộp. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giảm nhẹ cho bị cáo từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lê Thị Mỹ D không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Mỹ D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận từ khoảng tháng 02 năm 2017 đến tháng 10 năm 2018 bị cáo đã làm giả 31 giấy Chứng minh nhân dân, 34 Thẻ dự thi và 32 Thẻ sinh viên để tráo người thi hộ ở 11 kỳ thi kiểm tra năng lực tiếng Anh và 03 kỳ thi tin học do Trung tâm ngoại ngữ, tin học- Trường Đại học tổ chức để thu lợi bất chính là 320.300.000 đồng (sau khi cấn trừ trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm thì số tiền thu lợi bất chính bị cáo còn phải nộp là 253.400.000 đồng). Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, tác động xấu đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín, chất lượng đào tạo của Trường Đại học Đ Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người đã trưởng thành, từng là sinh viên của Trường Đại học Đ, bị cáo nhận thức rõ việc làm của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện chỉ vì ham muốn thu lợi cho bản thân.

[2] Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng,

phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo điểm a và c khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 18- 11- 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C Đồng Tháp đã xét xử bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Xét về hình phạt, khi xét xử sơ thẩm Tòa án đã có căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, nhân thân bị cáo, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình có công với cách mạng (ông bà nội của mẹ bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng ba, Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng) để xét xử bị cáo 04 năm tù là phù hợp.

[5] Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình nộp 40.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính (nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C tỉnh Đồng Tháp vào ngày 17- 12- 2019 theo Biên lai thu số 015576). Xét thấy mặc dù đây là việc tự nguyện thi hành án trước phần tiền thu lợi bất chính theo Bản án sơ thẩm đã tuyên chứ không phải là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở cấp phúc thẩm, nhưng qua đó cho thấy bị cáo D đã có chuyển biến nhận thức, thấy rõ được việc làm sai trái của mình nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thành khẩn khai báo, thừa nhận hành của bị cáo là có tội, thừa nhận việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[7] Do kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Đối với số tiền thu lợi bất chính theo Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp là 253.400.000 đồng, nay bị cáo đã nộp được 40.000.000 đồng. Vậy bị cáo chỉ còn phải nộp tiền thu lợi bất chính là 213.400.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thị Mỹ D.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS- ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thị Mỹ D.

Căn cứ điểm a và c khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 16- 02- 2019).

2. Ghi nhận việc bị cáo Lê Thị Mỹ D nộp 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền thu lợi bất chính theo Biên lai thu số 015576 ngày 17- 12- 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp để làm căn cứ thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị Mỹ D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy:
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh ĐT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS thành phố C;
- CQCSĐT Công an thành phố C;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh